

Phụ lục

DANH MỤC 02 NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐIỆN TỬ: ĐĂNG KÝ KHAI SINH, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ CHO TRẺ EM DƯỚI 6 TUỔI; ĐĂNG KÝ KHAI TỬ, XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, GIẢI QUYẾT MAI TÁNG PHÍ, TỬ TUẤT

(Kèm theo Quyết định số 1211/QĐ-UBND ngày 10/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	Nhóm thủ tục hành chính liên thông cấp xã, cấp huyện					
1	Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	03 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh thì không quá 05 ngày làm việc. Nếu tiếp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì thời gian được tính bắt đầu từ ngày làm việc tiếp theo.	Người yêu cầu truy cập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia (tại địa chỉ dichvucong.gov.vn) hoặc trên ứng dụng VNeID, lựa chọn mục “Dịch vụ công liên thông khai sinh, khai tử” để thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến và lệ phí theo quy định.	Một cửa liên thông trực tuyến	I. Thực hiện tại UBND cấp huyện: Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài. - Lệ phí: 37.500 đồng (mức lệ phí này đã được giảm, chỉ tính bằng 50% so với quy định). - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. II. Thực hiện tại UBND cấp xã: Thủ tục đăng ký khai sinh. - Đối với trường hợp đăng ký khai sinh không đúng hạn: 4.000 đồng . (mức lệ phí này đã được giảm, chỉ tính bằng 50% so với quy định) - Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn,	<ul style="list-style-type: none">- Luật Người cao tuổi năm 2009.- Luật Người khuyết tật năm 2010.- Luật Hộ tịch năm 2014.- Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014.- Luật Bảo hiểm y tế năm 2008. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2014.- Luật Trẻ em năm 2016.- Luật Cư trú năm 2020.- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020.- Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ.- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính.- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.

					người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân tỉnh. - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân tỉnh.
II Nhóm thủ tục hành chính liên thông cấp xã, cấp huyện, tỉnh						
1	<p>Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất đối với nhóm đối tượng Bảo trợ xã hội: không quá 06 ngày làm việc.</p> <p>Không quá 11 ngày làm việc đối với trường hợp đối tượng là người từ đủ 80 tuổi trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng.</p> <p>Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, trợ cấp tử tuất đối với đối</p>	<p>Người yêu cầu truy cập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia (tại địa chỉ dichvucong.gov.vn) hoặc trên ứng dụng VNeID, lựa chọn mục “Dịch vụ công liên thông khai sinh, khai tử” để thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến và lệ phí theo quy định.</p>	<p>Một cửa liên thông trực tuyến</p>	<p>I. Thực hiện tại UBND cấp huyện: Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài.</p> <p>- Lệ phí: 37.500 đồng. (mức lệ phí này đã được giảm, chỉ tính bằng 50% so với quy định).</p> <p>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p> <p>II. Thực hiện tại UBND cấp xã: Đăng ký khai tử.</p> <p>- Đăng ký khai tử không đúng hạn: 4.000đ (mức lệ phí này đã được giảm, chỉ tính bằng 50% so với quy định).</p> <p>- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Người cao tuổi năm 2009. - Luật Người khuyết tật năm 2010. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014. - Luật Bảo hiểm y tế năm 2008. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2014. - Luật Trẻ em năm 2016. - Luật Cư trú năm 2020. - Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020. - Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ. - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân tỉnh. 	

		tượng do ngành Bảo hiểm xã hội giải quyết: không quá 09 ngày làm việc. Trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì thời gian được tính bắt đầu từ ngày làm việc tiếp theo.					- Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân tỉnh.
--	--	--	--	--	--	--	---
